TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST- DS	*Kinh Môn, ngày 18 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST- DS ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Tạ Thị Q,** sinh năm 1961

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị P còn nợ là Tạ Thị Q số tiền là 47.065.000 (*bốn mươi bảy triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn)* đồng. Bà P có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 47.065.000 đồng cho bà Q làm 3 đợt như sau:

+ Tháng 8 năm 2018 trả 15.688.000 đồng

+ Tháng 8 năm 2019 trả 15.688.000 đồng

+ Tháng 8 năm 2020 trả 15.689.000 đồng.

Bà Q tự nguyện không yêu cầu bà P phải trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày ng□ời đ□ợc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bà Phạm Thị P tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ

thẩm là 1.176.000 *(một triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn)* đồng. Hoàn lại cho bà Tạ Thị Q 1.200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/ 0001548 ngày 02/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cụ THADS huyện Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt